

**VẬN DỤNG KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG GIẢNG DẠY
HỌC PHẦN LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC ĐỘI THIẾU NIÊN
TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN
CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

Lê Thị Thu Hà
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Học phần Lý luận và phương pháp Công tác Đội TNTPHCM là học phần hướng đến các kỹ năng thực hành các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cũng như hoạt động nghi thức Đội, hoạt động nghiệp vụ của Đội cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học. Bài báo tập trung vào giới thiệu các hướng vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy học phần LL và PP Công tác Đội TNTPHCM, từ đó nâng cao hiệu quả giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học.

Từ khóa: Kỹ thuật, dạy học, tích cực, sinh viên, tiểu học.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy là việc làm cần thiết để nâng cao hiệu quả học tập cho người học. Muốn thay đổi phương pháp để phù hợp với những nội dung mới mẻ, đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra cho người học. Đào tạo sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học ở khoa Tiểu học – Mầm non, trường Đại học Tây Bắc cũng gắn với bối cảnh đó. Việc dạy và học cần phải thay đổi, đặc biệt là việc vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy các học phần đào tạo sinh viên. Học phần Lý luận (LL) và Phương pháp (PP) Công tác Đội TNTPHCM là học phần thực hành cần được vận dụng rất nhiều kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau nhằm hình thành cho sinh viên kỹ năng, năng lực thực hành ở nhiều nội dung của học phần. Bài viết tập trung vào việc giới thiệu các hướng vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy học phần LL và PP Công tác Đội TNTPHCM nhằm nâng cao hiệu quả học tập cho sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học, khoa Tiểu học – Mầm non, trường Đại học Tây Bắc.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Vài nét về Kỹ thuật dạy học tích cực

Kỹ thuật dạy học (KTDH) là những biện pháp, cách thức hành động của giáo viên trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện

và điều khiển quá trình dạy học. Kỹ thuật dạy học là biện pháp, cách thức hành động của cả giáo viên và người học trong các tình huống/hoạt động nhằm thực hiện giải quyết một nhiệm vụ/nội dung cụ thể. [1, tr.32]

Có nhiều kỹ thuật dạy học tích cực, tùy thuộc vào đối tượng người học mà việc vận dụng những kỹ thuật dạy học có những đặc trưng riêng. Có những kỹ thuật dạy học chung, có những kỹ thuật đặc thù của từng phương pháp dạy học, ví dụ kỹ thuật đặt câu hỏi trong đàm thoại. Ngày nay người ta chú trọng phát triển và sử dụng các kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học như “động não”, “tia chớp”, “bể cá”, XYZ, bản đồ tư duy...[6, tr.23].

Kỹ thuật dạy học tích cực là chuỗi các thao tác mà người dạy sử dụng để tổ chức các hoạt động học tập nhằm giúp người học hình thành được tính tích cực, chủ động, sáng tạo, đồng thời hình thành được các năng lực ở người học [3].

Kỹ thuật dạy học tích cực có một số đặc trưng cơ bản sau:

- Dạy và học thông qua tổ chức các hoạt động của người học và chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.

- Tăng cường hoạt động học tập của mỗi cá nhân, phối hợp với học hợp tác. Việc học tập hợp tác đòi hỏi người học làm việc và học tập với những “nguyên liệu” thu được từ các

thành viên của nhóm. Sự hợp tác nhằm phát triển ở người học những kỹ năng nhận thức, giao tiếp xã hội; tích cực hóa hoạt động học tập và tạo cơ hội bình đẳng trong học tập.

- Dạy và học chú trọng tới sự quan tâm và hứng thú của người học. Dạy và học tích cực chú trọng đến sự quan tâm và hứng thú của người học, như vậy giáo viên cần thiết kế các tình huống học tập sao cho kích thích, lôi cuốn được sự tham gia tích cực, chủ động của người học.

- Dạy và học coi trọng hướng dẫn tìm tòi, khám phá. Sự hỗ trợ của giáo viên phải là những can thiệp tích cực như yêu cầu người học thực hiện nhiệm vụ, nhớ lại những nội dung đã học hoặc đưa ra các câu hỏi có tính chất gợi ý hoặc giải thích rõ hơn,...

- Kết hợp đánh giá của thầy và tự đánh giá của trò. Tự đánh giá đúng bản thân và biết điều chỉnh hoạt động học kịp thời và năng lực cần thiết cho sự thành đạt trong cuộc sống mà giáo viên phải trang bị cho người học [7].

Một số kỹ thuật dạy học tích cực:

Có nhiều cách phân loại kỹ thuật dạy học tích cực, một số kỹ thuật dạy học tích cực phổ biến hiện nay bao gồm: Kỹ thuật mảnh ghép; kỹ thuật sơ đồ tư duy; Kỹ thuật động não; Kỹ thuật khăn phủ bàn; kỹ thuật trò chơi học tập; kỹ thuật KWLH; kỹ thuật XYZ; Kỹ thuật đặt câu hỏi... [1]

2.2. Vài nét về học phần Lý luận và PP Công tác Đội TNTPHCM

Học phần Lý luận và phương pháp Công tác Đội TNTPHCM bao gồm 2 tín chỉ với thời lượng lý thuyết là 10 tiết và thực hành là 20 tiết. Đây là một trong số học phần đòi hỏi kỹ năng thực hành, luyện tập và thể hiện nhiều năng lực sáng tạo của người học.

Học phần bao gồm hai nội dung chính: Thực hành các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học; thực hành các nội dung về nghi thức Đội TNTPHCM và các hoạt động nghiệp vụ của Đội. Phần thứ nhất, sinh viên cần có kỹ năng thiết kế các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học và thực

hành tổ chức các hoạt động đó. Nội dung này bao gồm các ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, Chào cờ, Sinh hoạt lớp.....Phần thứ hai, sinh viên được thực hành các nội dung chính như: Thực hành 7 yêu cầu đội viên; thực hành đội hình đội ngũ; các nghi lễ và thủ tục nghi lễ; các hoạt động nghiệp vụ của Đội: Tổ chức trò chơi thiếu nhi; hát múa, kể chuyện diễn chuyện...[7].

Vì là học phần đòi hỏi kỹ năng thực hành nên giảng viên cần tổ chức nhiều hoạt động cho sinh viên thể hiện các kỹ năng. Nếu chỉ tập trung giảng lý thuyết thì sinh viên không hình thành được năng lực, mà chỉ dừng lại lý thuyết suông. Chính vì thế, đây là học phần thực hành đặc trưng của sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học. Cách đánh giá người học là thông qua thực hành, luyện tập và rèn luyện. Để đạt được hiệu quả đó, giảng viên cần vận dụng linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm hình thành các năng lực cho sinh viên.

2.3. Sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học

Sinh viên chuyên ngành giáo dục phải học rất nhiều học phần ở nhiều lĩnh vực khác nhau vì đặc trưng của hoạt động giáo dục dành cho người học tiểu học là giáo dục toàn diện. Người học tiểu học phải học rất nhiều môn học về tự nhiên, xã hội, nghệ thuật và các hoạt động giáo dục. Bao gồm Toán và PP dạy học Toán; Tiếng Việt và PPDH Tiếng Việt; Tự nhiên xã hội và PPDH Tự nhiên và XH; Đạo đức; Thể dục và các nhóm môn Tâm lý – Giáo dục. Sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học về có đầu vào đại học cao nên khi học tập và nghiên cứu, các em cũng được phát huy những phẩm chất, năng lực ở các lĩnh vực môn học.

Về phẩm chất: đa số sinh viên đều hăm chỉ, có ý thức chuẩn bị bài tốt; nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ và kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

Về năng lực: có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức lý thuyết đã học vào trong thực tiễn giảng dạy; có khả năng làm việc hợp

tác theo nhóm ở nhà và trên lớp tốt; có khả năng thuyết trình tự tin và có nhiều sáng tạo trong việc thiết kế các sản phẩm học tập: bài thảo luận nhóm, thiết kế bài giảng, các sản phẩm thực hành tùy thuộc vào đặc trưng của từng học phần; có khả năng đánh giá sản phẩm học tập của cá nhân và tập thể tương đối tốt.

2.4. Một số hướng vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy học phần LL và PP Công tác Đội TNTPHCM cho sinh viên chuyên ngành giáo dục tiểu học

Muốn nâng cao hiệu quả giảng dạy học phần LL và PP Công tác Đội TNTPHCM, giảng viên cần sử dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau. Nhưng việc vận dụng theo các hướng cần linh hoạt, sáng tạo tùy thuộc vào đối tượng người học của từng năm học. Sau đây là một số hướng vận dụng:

Hướng thứ nhất, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong hoạt động tạo hứng thú cho sinh viên

Theo hướng này, trước khi hình thành ở sinh kỹ năng, năng lực thì cần hình thành một thái độ tốt khi tham gia học tập học phần. Thái độ đó là sự hứng thú, sẵn sàng tham gia các tiết học. Đặc thù của hoạt động học tập môn học là việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ, hoạt động trải nghiệm, nên giảng viên vận dụng một số kỹ thuật sau để tạo hứng thú cho sinh viên:

- Kỹ thuật trò chơi học tập:

+ Giảng viên tổ chức trò chơi học tập khởi động lớp học: Giảng viên chủ động tổ chức các trò chơi khởi động đầu giờ để tăng cường cảm xúc tích cực cho người học. Các trò chơi có thể vận dụng như: Điện giật; Lời mời lịch sự; Hát nối tiếp; Nói từ....

+ Sinh viên tổ chức trò chơi khởi động lớp học: Theo sự phân công của giảng viên theo nhóm học tập, sinh viên chuẩn bị sẵn từ nhà và tổ chức cho lớp chơi trò chơi, tăng cường kỹ năng hoạt động thực hành. Mỗi nhóm tự sưu tầm trò chơi và tổ chức cho sinh viên trong lớp, tăng cường giao lưu, hợp tác các nhóm và

hình thành kỹ năng, năng lực sáng tạo của sinh viên thông qua hoạt động này.

- Kỹ thuật động não: GV có thể sử dụng kỹ thuật này dưới nhiều hình thức: Động não cá nhân, động não bằng viết ra giấy, động não bằng cách chia các đội chơi... để khơi gợi, ôn tập lại một kiến thức cũ, hoặc đôi khi hình thành một kiến thức mới. Tạo hứng thú học tập sôi nổi cho sinh viên.

Hướng thứ hai, vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong hoạt động hình thành kiến thức cho sinh viên

- Kỹ thuật mảnh ghép: Giảng viên phân chia các nội dung cần chuẩn bị cho các nhóm “chuyên gia”, tổ chức thành lập các nhóm “mảnh ghép” để lần lượt các nhóm được chia sẻ, trao đổi, học tập lẫn nhau tương ứng với các nội dung được phân công. Kỹ thuật này giúp sinh viên chủ động, rèn kỹ năng tự tin, chủ động trong việc hình thành kiến thức lí thuyết và thực hành mới. Ví dụ: Mỗi nhóm được giao một chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp/ Chủ điểm giáo dục nào đó. Sinh viên trình bày và thảo luận trước ở nhà ra bảng phụ. Lên lớp sinh viên được tổ chức dưới dạng mảnh ghép để trình bày các vấn đề của nhóm chuyên gia. Sinh viên có cơ hội để rèn sự tự tin, chủ động trong việc thuyết trình, nắm bắt vấn đề mới. Giảng viên cùng sinh viên chốt lại các vấn đề chính trong buổi học.

- Kỹ thuật “Hẹn hò”: Giảng viên chuẩn bị các bức tranh có in hình đồng hồ và phát cho mỗi sinh viên 1 đồng hồ. Sau đó, thực hiện trò chơi “hẹn hò” bằng cách chọn các khung giờ chẵn/lẻ để sinh viên hẹn với 1 bạn nào đó và cuối cùng là trao đổi với người đã hẹn về nội dung học tập nào đó theo hướng dẫn của giảng viên.

- Kỹ thuật sơ đồ tư duy: Ở kỹ thuật này, giảng viên giao nhiệm vụ cho sinh viên thực hành chuẩn bị nội dung bài ở nhà ra bảng phụ và phải khái quát các nhiệm vụ học tập thành biểu đồ tư duy, phân nhánh các nội dung từ lớn cho đến bé và được trình bày báo cáo sản phẩm trên lớp học. Kết hợp với việc vận dụng kỹ thuật mảnh ghép để giúp người học hình

thành được các kiến thức mới của nội dung học tập.

- Kỹ thuật ô bi: Kỹ thuật này được sử dụng gắn với những hoạt động nhằm ôn lại kiến thức, khám phá kiến thức mới cho người học, giúp người học thay đổi được trạng thái học tập và tăng hứng thú với việc tìm tòi tri thức của môn học.

Ví dụ: Hãy kể tên các trò chơi sử dụng trong sinh hoạt ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học. Sinh viên được xếp thành 2 vòng tròn lớn và bé, quay mặt vào nhau và lần lượt thực hành kể theo nhóm đôi của vòng trong và vòng ngoài về tên các trò chơi; sau đó di chuyển sang phải hoặc trái để thiết lập một nhóm đôi mới và lại tiếp tục kể về tên các trò chơi ở lượt vòng trong kể cho vòng ngoài; sau đó có thể đổi nhiệm vụ: Vòng ngoài kể cho vòng trong nghe.

Hướng thứ ba, vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực cho hoạt động thực hành – luyện tập để hình thành năng lực cho sinh viên.

- Kỹ thuật mảnh ghép: Có thể áp dụng kỹ thuật này bằng cách giao nhiệm vụ cho các nhóm chuyên gia chuẩn bị ở nhà về một nội dung lí thuyết hoặc thực hành nào đó. Sau đó, lên lớp giảng viên tạo nhóm mảnh ghép để cho sinh viên được thực hành các nội dung của nhóm mảnh ghép.

Ví dụ: Nhóm 1,2,3,4 – Nhóm chuyên gia: Chuẩn bị về nội dung đội hình đội ngũ, tương ứng với: Đội hình hàng ngang, đội hình hàng dọc, đội hình chữ U, đội hình vòng tròn được chuẩn bị ở nhà về lí thuyết. Lên lớp, giảng viên tạo nhóm mảnh ghép để sinh viên phân tích các nội dung: Cách tập hợp, cách chỉnh đốn đội ngũ của từng loại đội hình. Điều này có thể áp dụng cả trong quá trình thực hành để giúp sinh viên nhớ bài lâu, hình thành kỹ năng ngay tại lớp học.

- Kỹ thuật trò chơi: Kỹ thuật này được dùng phổ biến để giúp sinh viên tăng cường khả năng thực hành, phù hợp với đặc trưng của học phần.

- Kỹ thuật dự án: Kỹ thuật này giúp sinh viên nhận các nhiệm vụ lớn để tạo ra các sản phẩm học tập thông qua một quá trình từ khâu xác định mục tiêu, thiết kế hoạt động, tổ chức hoạt động đến khâu đánh giá sản phẩm hoạt động.

Ví dụ: Thực hành thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học (Ngoại khoá/ hoạt động trải nghiệm....). Nội dung này được coi như một dự án học tập dành cho các nhóm của lớp học. Các nhóm sẽ phải thực hiện từng bước từ việc xác định tên chương trình; mục tiêu; nội dung; phương pháp; phân công con người thực hiện; dự kiến kinh phí.... đến khâu tổ chức hoạt động và đánh giá toàn bộ sản phẩm sau khi đã tổ chức xong hoạt động.

- Kỹ thuật phân tích Video: Sinh viên được xem các Video về các Chương trình ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm... và phân tích ưu và nhược điểm của chương trình tương ứng với từng nội dung cụ thể. Từ đó có được những kỹ năng thiết kế, tổ chức chương trình sao cho phù hợp.

- Kỹ thuật giao nhiệm vụ: Đây là kỹ thuật rất quan trọng trong quá trình giảng dạy và học tập. Giảng viên giao nhiệm vụ nhóm hoặc cá nhân. Nhóm lại tiếp tục có sự phân công cụ thể cho từng thành viên trong nhóm, kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thực hiện các công việc để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Ví dụ cụ thể về việc vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực cho hoạt động thực hành – luyện tập để hình thành năng lực cho sinh viên trong một bài học cụ thể: *Trò chơi thiếu nhi trong Chương 4 - Hoạt động nghiệp vụ của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh*. Việc vận dụng theo hướng này có thể được triển khai như sau:

- Chuẩn bị ở nhà: Vận dụng kỹ thuật mảnh ghép, giảng viên giao nhiệm vụ cho sinh viên theo các nhóm chuyên gia, chuẩn bị các nội dung: Ý nghĩa của trò chơi; Phân loại trò chơi; Phương pháp tổ chức trò chơi cho thiếu nhi. Tuỳ theo số lượng nhóm của lớp học mà

phân công nhóm phù hợp theo nội dung. Sinh viên chuẩn bị bài ra giấy A0 theo các vấn đề được phân công. Chẳng hạn, nhóm 1,2: Nội dung 1; Nhóm 3,4; Nội dung 2; Nhóm 5,6: Nội dung 3. Nhóm chuyên gia sẽ trình bày sản phẩm và tập thuyết trình ở nhà để tất cả các thành viên trong nhóm đều nắm được.

- Thực hành trên lớp:

+ Kỹ thuật mảnh ghép: Giảng viên tạo nhóm mảnh ghép bằng cách đếm số, cần 6 nhóm mảnh ghép thì đếm từ 1 đến 6, những ai có cùng một loại số thì về một nhóm. Thành viên của nhóm chuyên gia sẽ trình bày sản phẩm trong nhóm mảnh ghép. Các thành viên còn lại lắng nghe và đặt câu hỏi, phản biện. Cứ như thế, di chuyển sản phẩm để mỗi thành viên của nhóm chuyên gia sẽ được trình bày, các thành viên trong nhóm mảnh ghép luôn được nghe thành viên mới trình bày về nội dung học tập đã được phân công.

+ Kỹ thuật trò chơi: Sau khi sinh viên đã nắm được các vấn đề lí thuyết về trò chơi, phương pháp tổ chức trò chơi, giảng viên cho các nhóm sinh viên thực hành tổ chức trò chơi, đánh giá, nhận xét phương pháp của từng nhóm. Cuối cùng, có thể tổng kết trò chơi “Tiếp sức” như sau: Chia 3 nhóm, lần lượt từng sinh viên trong nhóm sẽ viết lên bảng tên các trò chơi dành cho học sinh tiểu học. Đội nào viết được đúng, nhiều tên trò chơi trong thời gian cho phép thì đội đó dành chiến thắng.

+ Kỹ thuật “hẹn hò”: Giảng viên có thể sử dụng kỹ thuật này trong tiết học củng cố về nội dung “trò chơi” như sau: Phát cho mỗi sinh viên một hình ảnh đồng hồ, cho sinh viên “hẹn hò” theo khung giờ chẵn hoặc lẻ. Những sinh viên “hẹn hò” ghi tên của người mình hẹn vào các khung giờ chẵn/ lẻ tương ứng. Sau đó, cặp đôi 2 người có cùng khung giờ sẽ trò chuyện, trao đổi về vấn đề mà giảng viên yêu cầu. Cuối cùng, giảng viên tổng kết, chia sẻ.

Như vậy, một nội dung học tập có thể vận dụng nhiều kỹ thuật dạy học khác nhau để đạt được mục tiêu dạy học.

3. KẾT LUẬN

Học phần LL và PP Công tác Đội TNTTPHCM với những đặc thù riêng giúp sinh viên hình thành được nhiều kỹ năng thực hành và những kỹ năng sống thiết thực: thuyết trình; nhận thức bản thân; lập kế hoạch, xác định mục tiêu; quản lý cảm xúc.... Muốn hình thành được nhiều kỹ năng như vậy, giáo viên cần vận dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau. Việc vận dụng, cần linh hoạt, sáng tạo trong các tình huống, phù hợp với từng đối tượng người học qua các năm học cũng như tùy thuộc vào mục đích của giảng viên trong quá trình lên lớp. Các hướng vận dụng trong việc tạo hứng thú, hình thành kiến thức mới, thực hành – luyện tập cũng cần được phối hợp nhịp nhàng với các điều kiện bối cảnh cụ thể khi giáo viên tiến hành tổ chức các hoạt động cho sinh viên ở lớp và ở nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Lăng Bình (Chủ biên), Đỗ Hương Trà (2017), *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học sư phạm
- [2]. Ninh Thị Bạch Diệp, Nguyễn Văn Hồng (2015), *Vận dụng một số kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học theo nhóm nhỏ*, Tạp chí giáo dục, Số đặc biệt, tháng 10/2015.
- [3]. Phạm Minh Hạc (Chủ biên) (2013), *Từ điển bách khoa Tâm lí học, Giáo dục học Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Hữu Hợp (2015), *Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học*, NXBĐHSP.
- [5]. Esther Care & Patrick Griffin (2014), “*An approach to assessment of collaborative problem solving*”, *Research and Practice in Technology Enhanced Learning* Vol 9, No 3, pp. 367-388.
- [6]. Nguyễn Thị Minh Phương (Chủ biên) (2010), *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [7]. Bùi Sĩ Tụng (Chủ biên) (2001), *Giáo trình Công tác Đội TNTP và Nhi đồng Hồ Chí Minh*, NXBGD.

**A STUDY ON APPLYING ACTIVE TEACHING TECHNIQUES IN TRAINING
HO CHI MINH YOUTH ACTIVITIES TO STUDENTS MAJORING
IN PRIMARY EDUCATION**

Le Thi Thu Ha

Tay Bac University

Abstract: *Ho Chi Minh Youth Activities is a module that focuses on teaching practical skills of educational activities of the team work to students majoring in Primary Education. The study investigated the application of active teaching techniques used in teaching the theory and methods of this module to students. This study also aimed at proposed some recommendation regarding improving the teaching and learning effectiveness at Tay Bac University.*

Keywords: *Ho Chi Minh Youth activities, teaching, active, student, primary education.*

Ngày nhận bài: 28/5/2022. Ngày nhận đăng: 12/7/2022.

Liên lạc: Lê Thị Thu Hà, e-mail: hattt@utb.edu.vn